

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH
Học kỳ: 1 - Năm học: 2024 - 2025

Lớp học phần: [23401505] - Giáo dục quốc phòng - An ninh (CCQ2414A)
Giảng viên: Nguyễn Thành Quân - 234006

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Hệ số 1			Hệ số 2		ĐQT (40%)	Ghi chú
						LT1	LT2	ĐL	BS	RL		
1	2124140023	Nguyễn Quốc	Bảo	01/09/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.3	5.3	7.5	8.7	7.0	7.4	
2	2124140013	Nguyễn Hậu	Cảnh	09/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.0	7.3	7.5	8.0	8.5	7.8	
3	2124140067	Nguyễn Phan Việt	Chiến	02/05/2005	Công nghệ KT cơ điện tử B	8.0	4.3	7.2	6.0	7.5	6.6	
4	2124040104	Hồ Hải	Đăng	06/10/2006	Công nghệ chế tạo máy C	0.0	7.0	7.0	7.7	7.0	6.2	
5	2124040103	Phan Thành	Danh	18/04/1997	Công nghệ chế tạo máy C						0.0	V
6	2124140051	Lý Tiến	Đạt	13/12/2005	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.3	6.7	7.2	8.0	6.0	7.0	
7	2124140059	Ngô Mạnh	Đạt	02/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.3	7.3	7.5	9.0	7.5	7.9	
8	2124040098	Võ Tấn	Đạt	18/12/2005	Công nghệ chế tạo máy C	5.0	5.0	7.5	7.0	7.5	6.6	
9	2124140061	Võ Thành	Đạt	04/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.3	6.7	7.5	7.7	8.5	7.5	
10	2124140038	Đoàn Duy	Dữ	14/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	6.7	8.2	8.3	10.0	8.4	
11	2124140018	Lê Đình	Duẩn	29/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.0	7.0	7.2	10.0	6.0	7.6	
12	2124140126	Nguyễn Đồng Minh	Đức	22/08/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.0	6.7	7.2	9.0	7.5	7.7	
13	2124140020	Vũ Tiến	Dũng	21/03/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.0	5.3	7.2	7.0	7.0	6.9	
14	2124140011	Bùi Đức	Duy	08/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.0	7.0	7.5	5.7	7.5	6.8	
15	2124140003	Nguyễn Đức	Duy	16/11/2001	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.7	8.3	7.5	7.7	7.5	7.7	
16	2124140030	Phạm Phan Ngọc	Hải	14/03/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.3	7.0	7.5	8.0	8.0	7.5	
17	2124140057	Lê Xuân	Hạnh	10/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.0	5.3	7.0	5.0	7.0	6.0	
18	2124140039	Trương Thanh	Hiếu	18/09/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.7	7.7	7.2	8.3	7.5	7.6	

19	2124140042	Huỳnh Lê Thái	Hòa	30/01/2005	Công nghệ KT cơ điện tử B						0.0	V
20	2124140002	Trần Thiện	Hoàng	10/08/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.0	5.3	7.0	5.0	7.5	6.3	
21	2124040105	Hồ Trường	Hùng	10/04/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.3	6.3	7.5	5.3	7.0	6.4	
22	2124140031	Hoàng Phi	Hùng	03/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	5.7	5.0	7.2	7.3	7.0	6.6	
23	2124140016	Huỳnh Anh	Huy	17/09/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	5.7	6.7	7.5	5.7	7.5	6.6	
24	2124040091	Mai Đức	Huy	24/06/2006	Công nghệ chế tạo máy C	5.3	7.0	7.2	7.3	7.0	6.9	
25	2124140052	Nguyễn Đức	Huy	07/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	7.7	7.5	8.3	8.0	7.8	
26	2124140035	Nguyễn Quốc	Huy	04/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A						0.0	V
27	2124140047	Trương Gia	Huy	09/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	8.0	5.0	7.2	9.7	7.5	7.8	
28	2124140060	Nguyễn Thanh	Kha	18/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	5.7	7.7	7.5	9.3	4.0	6.8	
29	2124140015	Trần Bảo	Khanh	05/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.3	4.3	7.0	8.3	7.5	7.0	
30	2124140040	Lê Văn	Khánh	21/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	7.3	7.2	4.7	7.0	6.4	
31	2124040108	Phạm	Khiêm	29/08/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.3	7.3	7.2	9.7	7.5	7.9	
32	2124140048	Nguyễn Anh	Khoa	10/02/2005	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.7	6.0	7.2	7.3	7.0	6.9	
33	2124140032	Phạm Bá	Kiên	05/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	5.3	6.7	7.5	9.3	10.0	8.3	
34	2124140046	Đỗ Tuấn	Kiệt	20/08/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.0	6.3	7.0	9.7	5.0	7.0	
35	2124140007	Huỳnh Tuấn	Kiệt	15/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A						0.0	V
36	2124140056	Vũ Tuấn	Kiệt	23/08/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	8.0	8.7	8.5	9.7	10.0	9.2	
37	2124140029	Dương Nhã	Linh	10/09/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.3	7.0	7.5	9.7	8.5	8.2	
38	2124140014	Tổng Nghĩa	Minh	09/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.3	5.0	7.0	8.0	7.5	7.0	
39	2124140055	Nguyễn Trương	Mười	25/12/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	5.7	7.0	7.5	9.0	7.5	7.6	
40	2124040109	Nguyễn Thanh	Nghiêm	10/09/2006	Công nghệ chế tạo máy C	7.0	6.3	7.5	8.3	8.5	7.8	
41	2124140004	Nguyễn Trường	Ngoan	01/11/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.0	8.7	8.5	9.3	10.0	9.1	
42	2124140025	Phùng Hải	Nguyên	22/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.3	8.7	7.5	8.3	8.0	7.9	
43	2124140010	Trần Văn	Nguyên	12/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.7	7.7	7.5	5.3	7.5	6.8	
44	2124040114	Võ Công	Nguyên	29/09/2005	Công nghệ chế tạo máy D	7.0	8.0	7.5	9.0	9.0	8.4	HỌC LỚP THẦY HÀ TUẦN 09/9/2024
45	2124040099	Đỗ Anh	Phi	20/12/2006	Công nghệ chế tạo máy C	7.0	6.3	7.0	9.0	6.0	7.2	
46	2124140022	Nguyễn Thanh	Phong	27/12/2005	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.3	7.7	7.5	5.3	8.0	7.0	
47	2124140063	Phạm Văn Đức	Phong	14/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.3	5.7	7.0	8.7	7.0	7.3	
48	2124140009	Trần Hữu	Phước	16/01/2005	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.0	8.7	7.2	9.0	8.0	8.0	

49	2124140054	Phạm Thế	Quân	17/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B						0.0	V
50	2124140071	Lục Vinh	Quang	24/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	7.7	7.2	9.3	6.0	7.5	
51	2124140027	Nguyễn Thanh	Sỹ	07/11/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	5.7	5.7	7.2	9.3	7.5	7.5	
52	2124040102	Vũ Thành	Tâm	14/11/2006	Công nghệ chế tạo máy C	3.3	6.7	7.5	9.3	6.0	6.9	
53	2124140026	Võ Hoàng Anh	Tấn	01/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.3	7.7	7.5	7.7	6.0	7.1	
54	2124140021	Ca Toàn	Thái	08/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	5.3	7.3	7.5	6.7	7.5	6.9	
55	2124140028	Lê Phạm Hữu	Thắng	16/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.0	6.7	8.5	8.0	10.0	8.5	
56	2124140064	Lê Bá	Thành	12/03/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.7	6.0	7.2	7.0	6.0	6.6	
57	2124140053	Nguyễn Văn	Thành	26/02/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.7	6.7	7.5	4.0	7.5	6.3	
58	2124040106	Nguyễn Trần Đức	Thiên	22/03/2006	Công nghệ chế tạo máy C	8.0	5.7	7.5	8.7	7.5	7.6	
59	2124140041	Nguyễn Quốc	Thịnh	29/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	5.3	7.0	7.0	6.0	7.0	6.5	
60	2124040115	Lê Văn	Thông	05/03/2006	Công nghệ chế tạo máy D	8.0	7.0	7.5	8.0	6.0	7.2	HỌC LỚP THẦY HÀ TUẦN 09/9/2024
61	2124140045	Nguyễn Võ Minh	Thông	28/11/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.7	6.7	7.0	7.3	6.0	6.7	
62	2124140001	Đỗ Minh	Thuận	07/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.3	6.3	7.5	4.3	8.0	6.5	
63	2124040101	Lưu Văn	Thuận	21/05/2005	Công nghệ chế tạo máy C	7.0	7.0	7.2	7.0	9.0	7.6	
64	2124040097	Cao Quang	Thương	24/10/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.0	5.3	7.5	7.0	7.0	6.7	
65	2124140043	Phan Quang	Thuy	20/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.7	5.0	7.5	7.7	9.0	7.7	
66	2124140008	Nguyễn Đình	Tiên	12/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.0	6.3	8.5	9.0	10.0	8.4	
67	2124140066	Lê Văn	Tiến	23/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.3	9.0	7.5	8.0	7.0	7.7	
68	2124140034	Nguyễn Mạnh	Tiến	01/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	5.0	6.3	7.2	5.0	7.0	6.1	
69	2124140037	Nguyễn Minh	Tiến	07/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	5.7	7.2	8.7	8.5	7.7	
70	2124140033	Nguyễn Trần	Tiến	12/12/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.3	7.0	7.5	6.3	8.0	7.1	
71	2124140069	Nguyễn Viết	Tiến	24/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	7.7	7.2	9.7	7.0	7.9	
72	2124140125	Nguyễn Hoàng	Trình	20/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	5.7	4.7	7.5	8.3	7.0	6.9	
73	2124140058	Lê Văn	Trưởng	04/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.3	8.0	7.2	4.0	7.0	6.4	
74	2124040117	Nguyễn Duy	Trưởng	22/02/2005	Công nghệ chế tạo máy D						0.0	V
75	2124140012	Trần Văn	Trưởng	20/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	5.3	6.7	7.5	9.0	8.5	7.8	
76	2124140065	Phạm Lương Anh	Tú	18/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.7	7.0	7.5	8.7	7.0	7.5	
77	2124140070	Trần Ngọc	Tuấn	15/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	5.7	7.7	7.5	8.0	7.5	7.4	
78	2124140044	Phan Thanh	Tuyển	06/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	5.3	5.3	8.2	8.3	10.0	7.9	

79	2124140024	Trần Quốc	Việt	08/02/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.3	8.0	7.5	8.0	7.5	7.7	
80	2124140017	Cao Võ Quang	Vinh	04/12/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.0	5.0	7.2	7.7	7.5	6.9	
81	2124040093	Dương Nguyễn Quang	Vinh	25/04/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.7	5.0	7.5	9.3	5.5	7.0	
82	2124140036	Đặng Hoàng	Vũ	10/03/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.0	6.3	7.2	8.3	8.0	7.5	
83	2124040100	Lê Doãn	Vũ	21/09/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.0	7.7	7.0	7.0	7.0	7.0	
84	2124140068	Nguyễn	Vũ	26/11/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.3	7.3	7.0	5.0	8.5	7.0	
85	2124040116	Nguyễn Thành	Vương	20/05/2006	Công nghệ chế tạo máy D	7.3	6.7	7.5	8.7	8.0	7.8	
86	2124140062	Nguyễn Văn	Ý	07/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.0	6.3	7.2	8.0	7.0	7.1	
87	2124140006	Bùi Trung	Hiếu	03/02/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.3	7.7	7.2	7.0	6.0	6.9	KO CÓ TRONG DS NHẬP WEB

Tp. HCM, ngày 26 tháng 9 năm 2024.

Giảng viên



Nguyễn Thành Quân

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN
Học kỳ: 1 - Năm học: 2024 - 2025

Lớp học phần: [23401505] - Giáo dục quốc phòng - An ninh (CCQ2414A)
Giảng viên: Nguyễn Thành Quân - 234006

Số tín chỉ: 03

Mã MH	STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234012	1	2124140023	Nguyễn Quốc	Bảo	01/09/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.4	6.0	6.5	
234012	2	2124140013	Nguyễn Hậu	Cảnh	09/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.8	7.6	7.7	
234012	3	2124140067	Nguyễn Phan Việt	Chiến	02/05/2005	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.6	6.0	6.3	
234012	4	2124040104	Hồ Hải	Đăng	06/10/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.2	6.6	6.4	
234012	5	2124040103	Phan Thành	Danh	18/04/1997	Công nghệ chế tạo máy C	0.0		0.0	V
234012	6	2124140051	Lý Tiến	Đạt	13/12/2005	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	8.0	7.6	
234012	7	2124140059	Ngô Mạnh	Đạt	02/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.9	5.8	6.6	
234012	8	2124040098	Võ Tấn	Đạt	18/12/2005	Công nghệ chế tạo máy C	6.6	4.4	5.3	
234012	9	2124140061	Võ Thành	Đạt	04/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.5	5.8	6.5	
234012	10	2124140038	Đoàn Duy	Dữ	14/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	8.4	6.8	7.4	
234012	11	2124140018	Lê Đình	Duẩn	29/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.6	6.0	6.6	
234012	12	2124140126	Nguyễn Đồng Minh	Đức	22/08/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.7	5.6	6.4	
234012	13	2124140020	Vũ Tiến	Dũng	21/03/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.9	5.8	6.3	
234012	14	2124140011	Bùi Đức	Duy	08/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.8	6.2	6.5	
234012	15	2124140003	Nguyễn Đức	Duy	16/11/2001	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.7	7.4	7.5	
234012	16	2124140030	Phạm Phan Ngọc	Hải	14/03/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.5	8.0	7.8	
234012	17	2124140057	Lê Xuân	Hạnh	10/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.0	5.4	5.7	
234012	18	2124140039	Trương Thanh	Hiếu	18/09/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.6	6.4	6.9	

234012	19	2124140042	Huỳnh Lê Thái	Hòa	30/01/2005	Công nghệ KT cơ điện tử B	0.0		0.0	V
234012	20	2124140002	Trần Thiện	Hoàng	10/08/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.3	7.0	6.7	
234012	21	2124040105	Hồ Trường	Hùng	10/04/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.4	5.4	5.8	
234012	22	2124140031	Hoàng Phi	Hùng	03/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.6	5.4	5.9	
234012	23	2124140016	Huỳnh Anh	Huy	17/09/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.6	4.8	5.5	
234012	24	2124040091	Mai Đức	Huy	24/06/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.9	6.4	6.6	
234012	25	2124140052	Nguyễn Đức	Huy	07/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.8	7.4	7.6	
234012	26	2124140035	Nguyễn Quốc	Huy	04/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	0.0		0.0	V
234012	27	2124140047	Trương Gia	Huy	09/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.8	6.0	6.7	
234012	28	2124140060	Nguyễn Thanh	Kha	18/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.8	5.8	6.2	
234012	29	2124140015	Trần Bảo	Khanh	05/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.0	7.6	7.4	
234012	30	2124140040	Lê Văn	Khánh	21/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.4	6.6	6.5	
234012	31	2124040108	Phạm	Khiêm	29/08/2006	Công nghệ chế tạo máy C	7.9	5.4	6.4	
234012	32	2124140048	Nguyễn Anh	Khoa	10/02/2005	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.9	6.0	6.4	
234012	33	2124140032	Phạm Bá	Kiên	05/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.3	6.0	6.9	
234012	34	2124140046	Đỗ Tuấn	Kiệt	20/08/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	5.8	6.3	
234012	35	2124140007	Huỳnh Tuấn	Kiệt	15/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	0.0		0.0	V
234012	36	2124140056	Vũ Tuấn	Kiệt	23/08/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	9.2	7.4	8.1	
234012	37	2124140029	Dương Nhã	Linh	10/09/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.2	6.4	7.1	
234012	38	2124140014	Tổng Nghĩa	Minh	09/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.0	7.6	7.4	
234012	39	2124140055	Nguyễn Trương	Mười	25/12/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.6	5.4	6.3	
234012	40	2124040109	Nguyễn Thanh	Nghiêm	10/09/2006	Công nghệ chế tạo máy C	7.8	7.2	7.4	
234012	41	2124140004	Nguyễn Trường	Ngoan	01/11/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	9.1	7.6	8.2	
234012	42	2124140025	Phùng Hải	Nguyên	22/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.9	6.8	7.2	
234012	43	2124140010	Trần Văn	Nguyên	12/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.8	6.4	6.6	
234012	44	2124040114	Võ Công	Nguyên	29/09/2005	Công nghệ chế tạo máy D	8.4	7.4	7.8	HỌC LỚP THẦY HÀ TUẦN 09/9/2024
234012	45	2124040099	Đỗ Anh	Phi	20/12/2006	Công nghệ chế tạo máy C	0.0	6.4	3.8	
234012	46	2124140022	Nguyễn Thanh	Phong	27/12/2005	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.4	6.4	7.2	
234012	47	2124140063	Phạm Văn Đức	Phong	14/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.3	6.6	6.9	
234012	48	2124140009	Trần Hữu	Phước	16/01/2005	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.0	6.6	7.2	

234012	49	2124140054	Phạm Thế	Quân	17/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	0.0		0.0	V
234012	50	2124140071	Lục Vinh	Quang	24/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.5	5.6	6.4	
234012	51	2124140027	Nguyễn Thanh	Sỹ	07/11/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.5	6.4	6.8	
234012	52	2124040102	Vũ Thành	Tâm	14/11/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.9	6.6	6.7	
234012	53	2124140026	Võ Hoàng Anh	Tấn	01/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.1	7.0	7.0	
234012	54	2124140021	Ca Toàn	Thái	08/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.9	7.4	7.2	
234012	55	2124140028	Lê Phạm Hữu	Thắng	16/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.5	6.8	7.5	
234012	56	2124140064	Lê Bá	Thành	12/03/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.6	7.6	7.2	
234012	57	2124140053	Nguyễn Văn	Thành	26/02/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.3	5.0	5.5	
234012	58	2124040106	Nguyễn Trần Đức	Thiên	22/03/2006	Công nghệ chế tạo máy C	7.6	7.8	7.7	
234012	59	2124140041	Nguyễn Quốc	Thịnh	29/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.5	6.6	6.6	
234012	60	2124040115	Lê Văn	Thông	05/03/2006	Công nghệ chế tạo máy D	7.2	7.4	7.3	HỌC LỚP THẤY HÀ TUẦN 09/9/2024
234012	61	2124140045	Nguyễn Võ Minh	Thông	28/11/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.7	5.8	6.2	
234012	62	2124140001	Đỗ Minh	Thuận	07/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.5	8.0	7.4	
234012	63	2124040101	Lưu Văn	Thuận	21/05/2005	Công nghệ chế tạo máy C	7.6	8.0	7.8	
234012	64	2124040097	Cao Quang	Thương	24/10/2006	Công nghệ chế tạo máy C	6.7	4.6	5.4	
234012	65	2124140043	Phan Quang	Thuy	20/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.7	6.6	7.0	
234012	66	2124140008	Nguyễn Đình	Tiên	12/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	8.4	6.4	7.2	
234012	67	2124140066	Lê Văn	Tiến	23/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.7	7.8	7.8	
234012	68	2124140034	Nguyễn Mạnh	Tiến	01/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.1	7.6	7.0	
234012	69	2124140037	Nguyễn Minh	Tiến	07/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.7	6.8	7.2	
234012	70	2124140033	Nguyễn Trần	Tiến	12/12/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.1	7.0	7.0	
234012	71	2124140069	Nguyễn Viết	Tiến	24/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.9	6.0	6.8	
234012	72	2124140125	Nguyễn Hoàng	Trình	20/06/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.9	5.6	6.1	
234012	73	2124140058	Lê Văn	Trường	04/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	6.4	7.8	7.2	
234012	74	2124040117	Nguyễn Duy	Trường	22/02/2005	Công nghệ chế tạo máy D	0.0	0.0	0.0	V
234012	75	2124140012	Trần Văn	Trường	20/10/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.8	6.2	6.8	
234012	76	2124140065	Phạm Lương Anh	Tú	18/07/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.5	7.2	7.3	
234012	77	2124140070	Trần Ngọc	Tuấn	15/05/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.4	6.8	7.0	
234012	78	2124140044	Phan Thanh	Tuyển	06/04/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.9	6.2	6.9	

234012	79	2124140024	Trần Quốc	Việt	08/02/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	7.7	7.0	7.3	
234012	80	2124140017	Cao Võ Quang	Vinh	04/12/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.9	6.2	6.5	
234012	81	2124040093	Dương Nguyễn Quang	Vinh	25/04/2006	Công nghệ chế tạo máy C	7.0	5.4	6.0	
234012	82	2124140036	Đặng Hoàng	Vũ	10/03/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.5	5.8	6.5	
234012	83	2124040100	Lê Doãn	Vũ	21/09/2006	Công nghệ chế tạo máy C	7.0	5.8	6.3	
234012	84	2124140068	Nguyễn	Vũ	26/11/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.0	4.8	5.7	
234012	85	2124040116	Nguyễn Thành	Vương	20/05/2006	Công nghệ chế tạo máy D	7.8	7.6	7.7	
234012	86	2124140062	Nguyễn Văn	Ý	07/01/2006	Công nghệ KT cơ điện tử B	7.1	4.6	5.6	
234012	87	2124140006	Bùi Trung	Hiếu	03/02/2006	Công nghệ KT cơ điện tử A	6.9	7.0	7.0	KO CÓ TRONG DS NHẬP WEB

Tp. HCM, ngày 30 tháng 9 năm 2024.

Giảng viên



Nguyễn Thành Quân